

ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CỬA LÒ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1693/QĐ-UBND

Cửa Lò, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến thị xã Cửa Lò (Nghệ An) đoạn qua thị xã Cửa Lò

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ CỬA LÒ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường số: 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Nghệ An: số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015 ban hành quy định về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nghệ An; số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/9/2018 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 58/2015/QĐ-UBND ngày 13/10/2015;

Theo đề nghị của ông Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Tờ trình số 205/TTr-UBND ngày 16/12/2020 của UBND phường Nghi Hải, Tờ trình số 123/TTr-UBND ngày 16/12/2020 của UBND phường Nghi Hòa, Tờ trình số 77/TTr-UBND ngày 15/12/2020 của UBND phường Nghi Hương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 4.096,8 m² (trong đó đất ở đô thị 3.269,7 m², đất vườn 827,1 m²) tại phường Nghi Hoà, Nghi Hải, Nghi Hương của 21 hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng để thực hiện dự án: Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến Cửa Lò (Nghệ An), đoạn từ điểm giao Quốc lộ 46 đến Tỉnh lộ 535.

(Có danh sách chi tiết kèm theo)

Vị trí, ranh giới các thửa đất thu hồi theo Tờ đo đạc chính lý bản đồ địa chính khu đất số 20+26/2020/BĐĐC/IDCO công trình Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến Cửa Lò (Nghệ An), đoạn từ điểm giao Quốc lộ 46 đến Tỉnh lộ 535 đã được Sở tài nguyên và Môi trường ký duyệt ngày 03/11/2020.

Điều 2. Giao các phòng, ban, đơn vị liên quan cấp thị, cơ quan, tổ chức liên quan và UBND phường Nghi Hoà, Nghi Hải, Nghi Hương thực hiện việc thu hồi đất như sau:

1. UBND phường Nghi Hoà, Nghi Hải, Nghi Hương giao quyết định này cho các chủ sử dụng đất bị thu hồi, trường hợp chủ sử dụng đất không nhận quyết định này hoặc vắng mặt thì lập biên bản; niêm yết quyết định này tại Trụ sở UBND phường và Nhà văn hoá khối nơi có đất bị thu hồi;

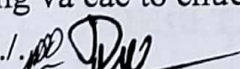
2. Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã quản lý toàn bộ phần diện tích đất đã thu hồi tại Điều 1 để sử dụng theo đúng quy hoạch được duyệt đồng thời phối hợp với UBND phường Nghi Hoà, Nghi Hải, Nghi Hương thông báo cho chủ sử dụng đất nộp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có) của thửa đất bị thu hồi bởi dự án để bàn giao cho Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã lưu trữ, chỉnh lý theo đúng quy định;

3. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã chỉnh lý hồ sơ địa chính, GCN QSD đất của thửa đất bị thu hồi nói trên theo đúng quy định;


4. Trung tâm Văn hoá, thể thao và truyền thông thị xã có trách nhiệm đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử của thị xã Cửa Lò.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Thay thế một số nội dung đã ban hành tại các Quyết định của UBND thị xã Cửa Lò 22/12/2020 số: 3209/QĐ-UBND, 3208/QĐ-UBND, 3210/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án: Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hoá) đến Cửa Lò (Nghệ An) đoạn qua thị xã Cửa Lò (địa bàn phường Nghi Hương, Nghi Hoà, Nghi Hải).

- Chánh Văn phòng HĐND-UBND thị xã; Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã; Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã; Chủ tịch UBND các phường: Nghi Hoà, Nghi Hải, Nghi Hương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- CT, PCT KT UBND thị xã;
- Lưu: VT, TNMT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Doãn Tiến Dũng

DANH SÁCH THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Đường ven biển từ Nghi Sơn (Thanh Hóa) đến Cửa Lò (Nghệ An) đoạn qua thị xã Cửa Lò

(Kèm theo Quyết định số 4693/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND thị xã Cửa Lò)

TT	Chủ hộ	TBBĐ	Thửa	Diện tích hiện trạng			Diện tích thu hồi			Loại đất	Diện tích còn lại		
				Tổng	Đất ở	Đất vườn	Tổng	Đất ở	Đất vườn		Tổng	Đất ở	Đất vườn
I	Phường Nghi Hòa			4.825,5	3.398,4	1.427,1	1.324,8	931,0	393,8		3.500,7	2.467,4	1.033,3
1	Nguyễn Trọng Cường	436	17	198,4	198,4		64,0	64,0		ODT	134,4	134,4	
2	Nguyễn Trọng Cường Nguyễn Thị Hằng	442	17	254,6	200,0	54,6	66,1	11,5	54,6	ODT+LNK	188,5	188,5	
3	Nguyễn Trọng Cường	443	17	240,2	200,0	40,2	61,9	61,9		ODT	178,3	138,1	40,2
4	Nguyễn Trọng Cường	444	17	486,0	200,0	286,0	115,9	115,9		ODT	370,1	84,1	286,0
5	Nguyễn Trọng Cường	445	17	264,0	200,0	64,0	66,5	2,5	64,0	ODT+LNK	197,5	197,5	
6	Nguyễn Trọng Cường	446	17	248,6	200,0	48,6	62,3	13,7	48,6	ODT+LNK	186,3	186,3	
7	Nguyễn Khắc Hội	543	17	1.709,6	1.000,0	709,6	406,4	298,4	108,0	ODT+LNK	1.303,2	701,6	601,6
8	Trần Văn Huệ Nguyễn Thị Nhuận	268	17	1.017,7	1.000,0	17,7	263,1	263,1		ODT	754,6	736,9	17,7
9	Lê Thị Tâm	313	17	406,4	200,0	206,4	218,6	100,0	118,6	ODT+LNK	187,8	100,0	87,8
II	Phường Nghi Hương			2.898,2	1.400,0	1.498,2	496,8	400,0	96,8		2.401,4	1.000,0	1.401,4
10	Dương Công Thành Hoàng Thị Thanh Hà	525	17	200,0	200,0		200,0	200,0		ODT			
11	Hoàng Đức Thọ	596	17	200,0	200,0		200,0	200,0		ODT			
12	Đặng Thị Vĩnh	125	16	2.498,2	1.000,0	1.498,2	96,8		96,8	LNK	2.401,4	1.000,0	1.401,4

TT	Chủ hộ	TĐĐ	Thửa	Diện tích hiện trạng			Diện tích thu hồi			Loại đất	Diện tích còn lại		
				Tổng	Đất ở	Đất vườn	Tổng	Đất ở	Đất vườn		Tổng	Đất ở	Đất vườn
III	Phường Nghi Hải			4.354,5	3.317,7	1.036,8	2.275,2	1.938,7	336,5		2.079,3	1.379,0	700,3
13	Trần Thọ Sơn, Trần Thị Nga Trần Thị Mai	10	204	424,1	300,0	124,1	424,1	300,0	124,1	ODT+LNK			
14	Lê Kế Hiền Nguyễn Thị Linh	10	211	498,8	414,3	84,5	64,4	24,4	40,0	ODT+LNK	434,4	389,9	44,5
15	Lê Văn Lý Nguyễn Thanh Hương	10	239	783,3	200,0	583,3	66,7		66,7	LNK	716,6	200,0	516,6
16	Trần Thọ Hoà Đình Thị Yến	10	196	200,0	200,0		67,8	67,8		ODT	132,2	132,2	
17	Trần Thọ Dũng Nguyễn Thị Giảng Hương	10	203	231,8	200,0	31,8	7,3		7,3	LNK	224,5	200,0	24,5
18	Lê Thị Huân	10	195	541,4	541,4		541,4	541,4		ODT			
19	Lê Anh Tuấn Nguyễn Thị Hoài	10	238	1.005,5	1.000,0	5,5	1.005,5	1.000,0	5,5	ODT+LNK			
20	Phạm Ngọc Hiền, Phạm Thị Dành	10	117	497,8	462,0	35,8	40,9	5,1	35,8	QĐT+LNK	456,9	456,9	
21	Nguyễn Văn Thanh Nguyễn Thị Nhung	10	132	171,8		171,8	57,1		57,1	LNK	114,7		114,7
	Tổng cộng			12.078,2	8.116,1	3.962,1	4.096,8	3.269,7	827,1		7.981,4	4.846,4	3.135,0

(Handwritten signature and stamp)